

Bản án số: **70/2024/HSST**

Ngày 30/7/2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Đỗ Thị Hòa.

+ Ông Lê Xuân Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Hữu Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà KhuA Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 106/2023/TLST- HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/QĐXXST-HS ngày 13/7/2024 đối với bị cáo:

***Trần Viết S**, sinh năm: 1970; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn 10, xã HM, huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Trần Viết T, (đã chết) và bà Lương Thị T, sinh năm 1927; Vợ: Lương Thị Thúy, sinh năm: 1981; Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo khởi tố tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

Bị hại:

Bà Viết Thị D, năm 1962; Địa chỉ: Thôn 4, xã HM, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, *có mặt.*

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Viết A, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn 9, xã HM, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

2. Bà Viết Thị B, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn 6, xã HM, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cụ Trần Viết T (đã chết) và cụ Lương Thị T, sinh năm 1927 sinh được 07 người con, trong đó có 02 con trai, 05 con gái, các con đều đã lập gia đình và có nhà ở riêng. Cụ T sống một mình tại Thôn 10, HM, Phúc Thọ, Hà Nội. Từ khoảng năm 2010, mối quan hệ giữa các anh, chị em có mâu thuẫn về việc chăm sóc cụ T.

Khoảng 20 giờ ngày 04/12/2023, trên đường bà Viết Thị D và bà Viết Thị B (là con thứ tư và thứ B của cụ T) đi làm về, thì bà D nhận được cuộc điện thoại của một người phụ nữ (*không rõ là ai vì trong danh bạ điện thoại không lưu tên*) thông báo cho biết mẹ đẻ là cụ Lương Thị T đang đi lang thang theo dọc tuyến đường sông Hát thuộc xã HM. Nghe thấy vậy, Bà D và bà B cùng đi tìm và đưa cụ T về nhà. Khi về đến nhà cụ T, thì gặp em trai là ông Trần Viết A (con thứ năm của cụ T), giữa bà D và ông A xảy ra cãi chửi nhau về việc chăm sóc mẹ. Trong lúc hai người đang cãi nhau, thì ông Trần Viết S (con thứ S của cụ T) đi đến và cầm 01 đoạn gậy gỗ đánh bà D liên tiếp vào đầu, mặt, tay, thì bà D cầm chiếc ghế đầu bằng inox chống đỡ nhưng vẫn bị trúng vùng mặt và tay, thì bỏ chạy ra ngoài. Thấy vậy, bà B cầm chiếc quạt điện cây trên tay giơ về phía S (chưa có hành động gì), thì bị ông Trần Viết A dùng chiếc ghế bằng inox đánh vào người gây thương tích, bà B cũng bỏ chạy ra ngoài; không xảy ra thêm sự việc gì nữa.

Hậu quả: - Bà Viết Thị D bị thương tích: Vùng đỉnh đầu bên trái sưng nề, có bầm máu; Vùng má cạnh mũi bên trái có vết thương tích kích thước (01x01)cm, bờ mép nhám nhở nhiều rả mạc trắng; Vùng cẳng tay phải sưng nề không biến dạng; Bà Viết Thị D nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Phúc Thọ từ ngày 06/12/2023 đến ngày 14/12/2023 thì ra viện.

- Bà Viết Thị B bị thương tích: Rách da, chảy máu; sưng ở vùng đỉnh đầu; bầm tím đầu gối, đùi trái, bắp tay phải và các ngón tay bàn tay phải; Bà Viết Thị

B nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Phúc Thọ từ ngày 06/12/2023 đến ngày 08/12/2023 thì ra viện.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 thanh gỗ dài 85cm, rộng 08cm, dày 1,7cm, màu nâu, đã qua sử dụng (là đồ vật ông S đã sử dụng để đánh, gây thương tích cho bà D).

+ 01 ghế inox tròn 4 chân, màu sáng, trên mặt ghế ngồi có chữ “LONG LIÊN INOX 100%” in nổi, đã qua sử dụng (là đồ vật bà D đã sử dụng để chống đỡ khi bị ông S đánh).

+ Toàn bộ diễn biến sự việc được ghi lại bằng camera được lắp đặt tại nhà cụ T được lưu giữ 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston, loại 2GB, màu bạc.

Kết luận giám định số 602/KL-KTHS ngày 19/3/2024 của Viện khoa học hình sự-Bộ Công an kết luận:

Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định và khám chuyên khoa, xác định bà Viêt Thị D bị đa chấn thương phần mềm, đã được điều trị. Hiện tại: Sẹo vùng má trái, kích thước 1,2x1 cm; Vùng đỉnh trái và vùng cẳng tay hai bên không còn dấu vết thương tích, không ảnh hưởng chức năng.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Đối chiếu Bảng 1 - Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban đầu kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, áp dụng Nguyên tắc 1, 2 và Mục I.2, Chương 8, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với sẹo vùng má trái, kích thước trung bình của bà Viêt Thị D tại thời điểm giám định là: 06% (S phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích:

- Tổn thương vùng má trái của bà Viêt Thị D do vật tày gây ra.

- Do vùng đỉnh trái và vùng cẳng tay hai bên phải của bà Viêt Thị D không có dấu vết thương tích, nên không có cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích

Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

- 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston, loại 2GB, màu bạc được lưu giữ và chuyển cùng hồ sơ vụ án;

- Toàn bộ số vật chứng, tài sản còn lại có liên quan thu giữ trong vụ án, chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Vấn đề dân sự trong vụ án:

- Bà Viêt Thị D yêu cầu Trần Viêt S phải bồi thường tiền chi phí trong thời gian nằm viện điều trị là 5.000.000đ (Năm triệu đồng); tiền công lao động trong thời gian chưa đi làm được là 3.000.000đ (Ba triệu đồng); tiền tổn thất tinh thần, sức khỏe là 7.000.000đ (Bảy triệu đồng); tổng cộng cả là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

- Bà Viêt Thị B yêu cầu ông Trần Viêt A phải bồi thường tiền chi phí trong thời gian nằm viện điều trị, tiền thuốc là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Đến nay, Trần Viêt S và Trần Viêt A đều đã đến gặp xin lỗi và xin được bồi thường dân sự cho bà Viêt Thị D, Viêt Thị B nhưng cả hai bà đều không đồng ý.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Trần Viêt S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 17/6/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo Trần Viêt S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo S từ 6 - 9 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 12 – 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về dân sự: Buộc bị cáo S bồi thường cho bà Viêt Thị D số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Về yêu cầu bồi thường của bà Viêt Thị B đối với ông Trần Viêt A đề nghị tách ra xem xét giải quyết ở 1 vụ án dân sự khác.

Về vật chứng: Tiêu hủy 01 thanh gỗ dài 85cm, dày 1,7cm, màu nâu đã qua sử dụng; 01 ghế inox tròn 04 chân, màu sáng, trên mặt ghế ngồi có chữ “LONG LIÊN INOX” in nổi đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những

người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tội ngày 04/12/2023, Trần Viết S đã có hành vi sử dụng gây gỗ (*là hung khí nguy hiểm*) đánh bà Viết Thị D vào vùng má trái gây nên thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 06% (*S phần trăm*).

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 5594/KL-KTHS, ngày 30/8/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương trên cơ thể của bà Viết Thị D thời điểm giám định là: 06% (*S phần trăm*).

[3] Đánh giá vai trò và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án:

Xét hành vi dùng hung khí nguy hiểm cố ý làm tổn hại sức khỏe của người khác là hành vi nghiêm trọng vi phạm Điều 134 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; gây mất trật tự trị an xã hội và gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân nên phải xử lý hình sự đối với bị cáo S là cần thiết. Tuy bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nhưng cho rằng chỉ đánh vào chiếc ghế inox do bà D cầm, không đánh vào người bà D; Quá trình điều tra, bị cáo đồng ý bồi thường nhưng khi bà D không nhận, bị cáo không chủ động nộp tiền bồi thường cho Cơ quan Thi hành án, tại phiên tòa bị cáo cho rằng không có điều kiện kinh tế nên xin giảm số tiền bồi thường nhưng bị cáo cũng không thực hiện việc bồi thường tại phiên tòa. Như vậy, bị cáo không có ý thức nhận lỗi, ăn năn hối cải với hành vi đã gây ra, không có ý thức bồi thường cho người bị hại; bản thân bị cáo đã nhiều lần có hành vi không đúng mức với mẹ đẻ là bà Lương Thị T, với các chị em khác của mình, đã bị Chính quyền địa phương lập biên bản yêu cầu chấm dứt hành vi ứng xử không phù hợp; hành vi của bị cáo còn vi phạm thuần phong mỹ tục và ứng xử trong gia đình.

Do đó, xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm chung. Khi lượng hình, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa vi phạm pháp luật theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là không phù hợp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bà Viết Thị D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng), bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Đối với bà Viết Thị B bị ông Trần Viết A gây thương tích, nay yêu cầu ông A phải bồi thường, xét hành vi của ông A không bị xem xét xử lý trong vụ án này nên dành quyền khởi kiện cho bà B ở một vụ án dân sự khác.

[6]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu, tiêu hủy 01 thanh gỗ dài 85cm, dày 1,7cm, màu nâu đã qua sử dụng; 01 ghế inox tròn 04 chân, màu sáng, trên mặt ghế ngồi có chữ “LONG LIÊN INOX” in nổi đã qua sử dụng.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 134; Điểm i Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Viết S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Xử phạt: Bị cáo Trần Viết S **06 (S)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về dân sự: Buộc bị cáo Trần Viết S phải bồi thường cho bà Viết Thị D số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

**Quyền yêu cầu thi hành án:*

Trên đây là bản tuyên bố, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, ng-êi phải thi hành

,n d©n sù cã quyÒn tháa thuËn thi hnh ,n, tù nguyÒn thi hnh ,n hoÆc bÞ c-ìng chÕ thi hnh ,n theo quy ®Þnh t¹i c,c ®iÒu 6, 7 vµ 9 LuËt thi hnh ,n d©n sù; Thêi hiÖu thi hnh ,n ®-íc thùc hiÖn theo ®iÒu 30 LuËt thi hnh ,n d©n sù.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 thanh gỗ dài khoảng 85cm, rộng khoảng 8cm, dày khoảng 1,7cm, màu nâu đã qua sử dụng; 01 ghế inox tròn 04 chân, màu sáng, trên mặt ghế ngồi có chữ “LONG LIÊN INOX” in nổi đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 79 ngày 27/6/2024).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Viết S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 750.000đ (B trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hải

